

Số: 3050/QĐ-UBND

An Giang, ngày 23 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1396/QĐ-LĐTBXH ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được bãi bỏ về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 3240/TTr-SLĐTBXH ngày 22 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ thủ tục hành chính số 01, 02 mục I, phần I danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính số 01, 02 mục I, phần II danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung ban hành theo Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ, đưa ra khỏi danh mục thuộc thẩm quyền giải quyết, phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và

Xã hội tỉnh An Giang; thủ tục hành chính số 9, 10 mục V, phần I danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, ban hành theo Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 11/01/2021 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang; thủ tục hành chính số 12, 13 phần IX ban hành theo Quyết định số 3771/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang.

Bãi bỏ thủ tục hành chính số 75, 76, 77, 78, 87, 88 phần VI, phụ lục I ban hành theo Quyết định số 2077/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2020 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang.

Bổ sung danh mục thủ tục hành chính mới ban hành vào thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục kiểm soát TTHC-VPCP;
- Bộ Lao động - TBXH;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở, Ban, ngành tỉnh;
- Website tỉnh;
- UBND các huyện, TX, thành phố;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ
VỀ LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH AN GIANG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3050/QĐ-UBND, ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

I. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
1	Thành lập hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp. - Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường cao đẳng. - Quyết định số 1396/QĐ-LĐTBXH ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được bãi bỏ về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Không	“”
3	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Không	“”
4	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện thủ tục hành chính đối với trường trung cấp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Sở chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện thủ tục hành chính đối với	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp. - Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp. - Quyết định số 1396/QĐ-LĐTBXH ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			trường trung cấp công lập thuộc Sở chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện thủ tục hành chính đối với trường trung cấp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.		ban hành, thủ tục hành chính được bãi bỏ về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
5	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trường trung cấp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Trường trung cấp công lập thuộc Sở chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Trường trung cấp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không	“”

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
6	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện thủ tục hành chính đối với trường trung cấp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Sở chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện thủ tục hành chính đối với trường trung cấp công lập thuộc Sở chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện thủ tục hành chính đối với trường trung cấp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không	“”

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
7	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi trường đặt trụ sở chính	Không	“”
8	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi trường đặt trụ sở chính	Không	“”
9	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi trường đặt trụ sở chính	Không	“”

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
10	Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi trường đặt trụ sở chính	Không	“”

II. Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
1	1.000630.000.00.00.H01	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBOXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường cao đẳng	Giáo dục nghề nghiệp	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 13/5/2019
2	1.000602.000.00.00.H01	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBOXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp.	Giáo dục nghề nghiệp	Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 13/5/2019

3	1.000558.000.00.00.H01	Thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBOXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp.	Giáo dục nghề nghiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 13/5/2019
4	1.000531.000.00.00.H01	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBOXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp.	Giáo dục nghề nghiệp	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 13/5/2019
5	1.000619.000.00.00.H01	Thủ tục miễn nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBOXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp.	Giáo dục nghề nghiệp	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 34/QĐ-UBND, ngày 11/01/2021

6	2.000258.000.00.00.H01	Thủ tục cách chức chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTĐBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp.	Giáo dục nghề nghiệp	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 34/QĐ-UBND, ngày 11/01/2021
7	1.000584.000.00.00.H01	Thủ tục miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTĐBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp.	Giáo dục nghề nghiệp	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 3771/QĐ-UBND ngày 18/12/2017
8	1.000570.000.00.00.H01	Thủ tục cách chức chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTĐBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp.	Giáo dục nghề nghiệp	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 3771/QĐ-UBND ngày 18/12/2017